

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 246/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn M, xã Hoằng X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoằng K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Anh Phạm Quốc V, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn M, xã Hoằng X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoằng K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quốc V và chị Nguyễn Thị L.

Về con: Công nhận cháu Phạm Thùy Vân, sinh ngày 20/10/2019 là con chung của anh Phạm Quốc V và chị Nguyễn Thị L. Anh, chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi cháu Phạm Thùy Vân cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh Phạm Quốc V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Phạm Quốc V và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh Phạm Quốc V và chị Nguyễn Thị L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Quốc V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng anh thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND h.Hoàng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoàng Hóa;
- UBND xã H. X; H. k;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Phương**